

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

#### **3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:**

---

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSĐT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Cách thức đánh giá:

- Đánh giá về mặt kỹ thuật đối với E-HSĐT được thực hiện chi tiết hóa và đánh giá theo tiêu chí “ĐẠT”, “KHÔNG ĐẠT”.

- Đánh giá “ĐẠT”: Khi hàng hóa chào thầu đáp ứng bằng hoặc hơn yêu cầu của E-HSMT.

- Đánh giá “KHÔNG ĐẠT”: Khi hàng hóa chào thầu không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.

- Đánh dấu “X” vào 1 trong 2 cột của Kết quả đánh giá đối với từng nội dung được đánh giá.

Kết luận đánh giá:

- E-HSĐT có đánh giá chung là “ĐẠT” khi tất cả các nội dung đều được đánh giá là “ĐẠT” và không có nội dung nào đánh giá là “KHÔNG ĐẠT”.

- E-HSĐT có đánh giá chung là “KHÔNG ĐẠT” nếu 1 trong các nội dung của **Bảng 3**, được đánh giá là “KHÔNG ĐẠT”.

Chi tiết theo **Bảng 3** dưới đây:

**Bảng 3**

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<b>1. Phạm vi cung cấp hàng hóa</b>		
Cung cấp hàng hóa đủ số lượng, đúng chủng loại theo yêu cầu của E-	Đáp ứng đúng chủng loại và đủ số lượng tại <i>Mẫu số 01A (webform trên Hệ thống) - Chương IV của E-HSMT</i>	Đạt

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
HSMT.	Không cung cấp đủ số lượng, đúng chủng loại theo yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
<b>2. Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa theo yêu cầu của bên mời thầu	Đạt
	Không có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa theo yêu cầu của bên mời thầu hoặc Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không đáp ứng theo yêu cầu của bên mời thầu	Không đạt
<b>3. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa</b>		
Có các giải pháp hoặc cam kết hợp lý đảm bảo chất lượng đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về điều kiện bảo quản của hàng hóa trong lúc vận chuyển -> lưu kho -> bàn giao cho đơn vị sử dụng.	Có giải pháp hoặc giấy cam kết đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Không có giải pháp hoặc giấy cam kết hoặc Có giải pháp hoặc giấy cam kết nhưng không đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
<b>4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về đảm bảo chất lượng hàng hoá</b>		
a. Yêu cầu về nhãn trên bao gói của hàng hóa	Có cam kết về nhãn hàng hóa với đầy đủ các thông tin bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt về: tên hàng hóa, thành phần (nếu có), điều kiện bảo quản, hạn sử dụng (nếu có) (Không áp dụng yêu cầu này đối với hàng hóa tại STT 7,8,9,12,14 tại Mẫu số 01A (webform trên Hệ thống) - Chương IV của E-HSMT).	Đạt
	Không có hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng đúng và đầy đủ theo yêu cầu trên của E-HSMT.	Không đạt

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
b. Đảm bảo tính an toàn và nguyên vẹn hàng hóa	Có cam kết hàng hoá phải còn mới 100%, nguyên seal niêm phong, bảo quản theo đúng tiêu chuẩn nhà sản xuất khi bàn giao.	Đạt
	Không cung cấp giấy cam kết hoặc Có giấy cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu của bên mời thầu.	Không đạt
c. Truy xuất nguồn gốc hàng hóa	Nhà thầu cung cấp đường dẫn truy xuất hàng hóa đã chào thầu về: Ký mã hiệu, quy cách, thông số kỹ thuật hàng hóa phải khớp với công bố trên website chính thức của hãng sản xuất (Không áp dụng yêu cầu này đối với hàng hóa tại STT 7,8,9,12,14 tại Mẫu số 01A (webform trên Hệ thống) - Chương IV của E-HSMT).	
	Nhà thầu không cung cấp hoặc có cung cấp đường dẫn nhưng không đáp ứng đúng và đầy đủ theo yêu cầu trên của E-HSMT.	
d. Yêu cầu về chứng nhận chất lượng của hàng hóa	Có cam kết cung cấp Giấy chứng nhận chất lượng (CQ/CoA) hoặc giấy tờ về thông số kỹ thuật kèm theo từng lô hàng giao khi nhà thầu trúng thầu và thực hiện hợp đồng (Không áp dụng yêu cầu này đối với hàng hóa tại STT 7,8,9,14 tại Mẫu số 01A (webform trên Hệ thống) - Chương IV của E-HSMT).	Đạt
	Nhà thầu không cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng đúng và đầy đủ theo yêu cầu trên của E-HSMT.	Không đạt
e. Yêu cầu đối với nhà sản xuất	Có giấy chứng nhận phù hợp với ISO 9001 hoặc các chương trình quản lý chất lượng tương đương và còn hiệu lực trong thời gian đánh giá E-HSDT (Không áp dụng yêu cầu này đối với hàng hóa tại STT 7,8,9,12,14 tại Mẫu số 01A	Đạt

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	(webform trên Hệ thống) - Chương IV của E-HSMT).	
	Không có giấy chứng nhận phù hợp với ISO 9001 hoặc các chương trình quản lý chất lượng tương đương hoặc có 1 trong các loại giấy chứng nhận trên nhưng đã hết hiệu lực.	Không đạt
<b>5. Thông số kỹ thuật của hàng hóa</b>		
Thông số kỹ thuật của hàng hóa	Đáp ứng tất cả các nội dung yêu cầu kỹ thuật tại <b>Mục 1.2, Chương V của E-HSMT.</b>	Đạt
	Không đáp ứng một trong các nội dung yêu cầu kỹ thuật tại <b>Mục 1.2, Chương V của E-HSMT.</b>	Không đạt
<b>6. Yêu cầu về kiểm tra hàng hóa và dịch vụ sau bán hàng</b>		
Cam kết về kiểm tra hàng hóa và dịch vụ sau bán hàng	Có cam kết đúng theo yêu cầu về kiểm tra hàng hóa và dịch vụ sau bán hàng tại <b>mục 3, chương V của E-HSMT.</b>	Đạt
	Không có hoặc có cam kết nhưng không đúng theo yêu cầu về kiểm tra hàng hóa và dịch vụ sau bán hàng tại <b>mục 3, chương V của E-HSMT.</b>	Không đạt
<b>7. Uy tín của nhà thầu</b>		
Cam kết về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	Có cam kết không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu trong thời gian từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu.	Đạt
	Không có cam kết không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu trong thời gian từ	Không đạt

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu.	
<b>8. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ</b>		
Cam kết về hỗ trợ kỹ thuật khi sử dụng hàng hóa	Có cam kết hỗ trợ kỹ thuật trong suốt quá trình sử dụng hàng hóa.	Đạt
	Không có cam kết hỗ trợ kỹ thuật trong suốt quá trình sử dụng hàng hóa.	Không đạt
<b>Kết luận</b>		<b>Đạt/Không đạt</b>